

Bản án số:108/2019/HSST
Ngày 26/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Xuân Ninh .

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Huyền Trang và ông Nguyễn Đức Năm.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Bà Ngô Phương Dung, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23, 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2019/HSST ngày 19/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HS ngày 27/5/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ích N, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ích L và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Phạm Thị H; Con: Có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 34/2010/HSST ngày 22/7/2010 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Ích N bị xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, thời gian thử thách 48 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ích N: Luật sư Nguyễn Hữu T và luật sư Nguyễn Danh H, Công ty Luật TNHH Hùng Đông, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

Địa chỉ: P907 tầng 9, nhà B, khách sạn Thể thao, 15 Lê Văn Thiêm, quận Th Xuân, thành phố Hà Nội.

* Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1992. Vắng mặt

Trú tại: Thôn Tiên Thôn, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1970. Vắng mặt

3. Anh Mẫn Đức D, sinh năm 1977. Vắng mặt

Cùng trú tại: Thôn Ngân Cầu, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/12/2018, tại phố Chờ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, lực lượng Công an huyện Yên Phong bắt quả tang Nguyễn Ích N đang có hành vi bán trái phép 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy đá cho Nguyễn Đức Th với giá 500.000 đồng. Lực lượng công an đã đưa các đối tượng về trụ sở để giải quyết.

Vật chứng thu giữ bao gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng thu tại lòng bàn tay phải của Th; 01 tờ polime mệnh giá 500.000 đồng thu tại lòng bàn tay phải của N.

Tại kết luận giám định số 136/KLGĐMT-PC09 ngày 26/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Các hạt tinh thể màu trắng trong bên trong túi nilon màu trắng có khối lượng là 0,0568gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 58/CT - VKS ngày 19/4/2019 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Ích N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo phản cung và cho rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên phong truy tố bị cáo là không đúng bởi vì: Khoảng 14 giờ ngày 26/12/2018, bị cáo ở nhà chứ không có việc đi ra dốc Cẩm, Từ sơn mua ma túy . Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo đi bộ ra sân vận động thị trấn Chờ, khi đi đến khu vực vườn hoa gần sân vận động thì bị lực lượng Công an bắt và đưa về trụ sở giải quyết, nhưng bị cáo không biết lý do bị bắt, bị cáo không bán ma túy cho Th.

Người làm chứng là anh Nguyễn Đức Th - Vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong lời khai có tại hồ sơ vụ án thể hiện: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên tối ngày 26/12/2018, Th thuê xe ôm đi từ nhà lên Thị trấn Chờ tìm mua ma túy đá về để sử dụng, Th xuống xe và đi đến khu vực vườn hoa ngã tư thị trấn Chờ thì gặp N đang đi bộ. Th hỏi N có ma túy đá bán không, bán cho Th 500.000đ thì N trả lời có. N lấy ở túi quần bên phải N đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể

màu trắng đưa cho Th. Th đưa cho N 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ. N cầm tiền Th đưa thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Người làm chứng là anh Nguyễn Xuân D và anh Mẫn Đức D - Vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong lời khai có tại hồ sơ vụ án thể hiện: Tối ngày 26/12/2018, hai anh có đi qua khu vực ngã tư gần sân vận động thì thấy lực lượng công an tiến hành kiểm tra Nguyễn Ích N và Nguyễn Đức Th, hai anh thấy lực lượng công an thu giữ tại lòng bàn tay phải của N 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ, thu tại lòng bàn tay phải của Th 01 gói nhỏ bằng nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. N và Th khai đó là ma túy đá N bán cho Th và số tiền N có được do bán ma túy. Lực lượng công an niêm phong túi nilon đó và đưa N, Th về trụ sở giải quyết.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã phân tích, đánh giá chứng cứ và khẳng định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/12/2018, tại phố Chờ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Ích N đã có hành vi bán trái phép 0,0568gam Methamphetamine cho Nguyễn Đức Th nên đã giữ nguyên bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Nguyễn Ích N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tuyên phạt bị cáo với mức án từ 28 đến 30 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định và tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ và đối đáp với quan điểm của VKS: Hồ sơ vụ án có nhiều tài liệu chứng cứ mâu thuẫn: Ma túy khi thu giữ của Th rồi chuyển cho N nên không thể khẳng định N bán ma túy cho Th; Việc thu giữ vật chứng là ma túy và niêm phong không đúng quy định (thu giữ và niêm phong ở hai thời điểm, địa điểm khác nhau); Giám định vật chứng là ma túy bằng 5 phương pháp trong 1 giờ và giám định vào ban đêm không khách quan, không chính xác; 03 người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nên chưa làm rõ được nội dung vụ án vì lời khai và chứng cứ có nhiều mâu thuẫn; Theo trích lục tiền án, tiền sự thì Nguyễn Đức Th bị bắt từ ngày 16/10/2018 về hành vi trộm cắp tài sản tại Công an huyện Tiên du, nhưng ngày 26/12/2018 Th vẫn ở ngoài mua ma túy của N, cũng theo trích lục tiền án, tiền sự thì Nguyễn Đức Th bị bắt ngày 27/12/2018, vấn đề này cần phải làm rõ; Trong hồ sơ vụ án có hai tên Nguyễn Văn Th và Nguyễn Đức Th nên phải xác định chính xác người mua ma túy của N là Nguyễn Văn Th hay Nguyễn Đức Th; Lời khai của Nguyễn Xuân D và Mẫn Đức D có mâu thuẫn, đây là người làm chứng quan trọng nhưng lại không có căn cứ chứng minh. Với những căn cứ nêu trên các luật sư xác định chưa đủ căn cứ kết tội bị cáo Nguyễn Ích N theo như luận tội của VKS, nên phải

trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa. Bị cáo nhất trí với luận cứ bào chữa của Luật sư và không bổ sung ý kiến gì thêm.

Đổi đáp với quan điểm của các Luật sư, đại diện VKS khẳng định: Việc thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản là đúng quy định; Cơ quan điều tra đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ngay sau đó đã lập biên bản niêm phong vật chứng tại UBND Thị trấn Chờ và lúc 21 giờ 35 phút ngày 26/12/2019; Cơ quan giám định đã xác định trình tự, thủ tục giám định đúng theo quy định và phải chịu trách nhiệm về kết quả giám định theo quy định của pháp luật; Trong vụ án có 3 người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác trong hồ sơ. Người làm chứng có địa chỉ cụ thể, rõ ràng đã được Tòa án triệu tập nhiều lần họ đã xác định không thay đổi, bổ sung lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc xét xử đảm bảo đúng quy định tại điều 293 BLTTHS; Ngày 16/10/2018 Th bị khởi tố về hành vi trộm cắp tài sản tại Công an huyện Tiên du nhưng chưa bị bắt tạm giữ, tạm giam, nhưng cho đến ngày 27/12/2018 Th mới bị bắt theo lệnh của Công an huyện Yên phong; Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/12/2018 Th bị bắt cùng Nguyễn ích N, Th có lời khai là Nguyễn Văn Th, sinh năm 1995, cơ quan điều tra đã xác định tên, tuổi theo lời khai của Th ở thời điểm đó, nhưng sau khi Cơ quan điều tra xác minh lý lịch và trích lục tiền án, tiền sự đã xác định được họ tên, tuổi chính xác của Th là Nguyễn Đức Th, sinh năm 1992. Với các lập luận nêu trên cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn ích N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 BLHS.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

Chứng cứ được thu thập trong vụ án đúng theo quy định, người bào chữa cho bị cáo đã được tham gia tố tụng từ giai đoạn điều tra, truy tố và đã cùng bị cáo ký xác nhận vào nhiều bản cung và lời khai trong hồ sơ, đây là một trong các chứng cứ quan

trọng để kết tội bị cáo, nhưng tại phiên tòa các Luật sư không tranh luận và đối đáp về các chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra. Đại diện VKS đã nêu ra các quan điểm tranh tụng hoàn toàn phù hợp với các trình tự, thủ tục tố tụng được Cơ quan điều tra đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, luận cứ bào chữa, quan điểm của các Luật sư không có cơ sở chấp nhận.

Từ những đánh giá phân tích nêu trên, tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội theo như quy kết của đại diện VKS, nhưng với các chứng cứ, tài liệu điều tra trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/12/2018, tại phố Chờ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Ích N đã có hành vi bán trái phép 0,0568gam Methamphetamine cho Nguyễn Đức Th. Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo bán trái phép chất ma túy với khối lượng 0,0568gam Methamphetamine nên hành vi của bị cáo bị truy cứu theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, tiếp tay cho những người nghiện ma túy, nghiện ma túy là một trong những nguyên nhân phạm tội cũng như các tệ nạn xã hội khác. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Không có tình tiết tăng nặng đối với bị cáo; Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2010 đã bị TAND huyện Yên phong xét xử về tội “Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tuy vậy bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi quyết định hình phạt.

Căn cứ tính chất vụ án cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo và giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật đối với bị cáo. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Liên quan trong vụ án còn có:

Nguyễn Đức Th là người đã mua ma túy của N, mục đích để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra xác định Th chưa có tiền án, tiền sự gì liên quan đến các tội về ma túy, khối lượng ma túy Th tàng trữ là 0,0568gam Methamphetamine chưa đủ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên cơ quan CSĐT đã xử lý vi phạm hành

chính bằng hình thức phạt tiền Th với số tiền 1.5000.000đ là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho N ở Dốc Cắm, thị xã Từ Sơn, N không quen biết người này nên cơ quan CSĐT không có căn cứ điều tra, làm rõ.

Đối với người xe ôm chở Th đi mua ma túy, Th không biết là ai và cũng không nói cho người này biết mục đích đi mua ma túy do vậy cơ quan CSĐT không có căn cứ điều tra, làm rõ.

* Về vật chứng: 0,0305 gam Methamphetamine là số ma túy còn lại sau giám định. Đây là vật chứng liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, Nhà nước cấm sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 500.000đ thu tại lòng bàn tay phải của N là tiền N bán ma túy có được. Đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình buổi hỏi cung ngày 2/1/2019 là tài liệu được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Ích N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136; Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật thi hành án dân sự (LTHADS).

Xử phạt: Nguyễn Ích N 26 (Hai sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/12/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (26/8/2019) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

**Về vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong chứa 0,0305 gam Methamphetamine còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000đ thu của bị cáo. Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình buổi hỏi cung ngày 2/1/2019.

**Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Toà án, VKS tỉnh
- VKS, CA, THADS huyện
- Những người tham gia TT
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà